

Số: 3619/BC-BHXH

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

**Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018
và Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/08/2018 của Chính phủ.**

Kính gửi: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Thực hiện công văn số 3598/LĐTBXH-BHXH ngày 15/10/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐTBXH), Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018 về chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW và Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/08/2019 của Chính phủ về giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH của Chính phủ. Kết quả cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 28-NQ/TW VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 125/NQ-CP.

1. Công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chính sách BHXH, BHTN

a. Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

BHXH Việt Nam đã xây dựng, ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị tập trung thực hiện Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 8/10/2018 và Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 3/8/2018 của Chính phủ trong toàn Ngành và hướng dẫn các hoạt động truyền thông (như Kế hoạch số 4217/KH-BHXH về công tác thông tin, truyền thông năm 2021; Kế hoạch số 1420/KH-BHXH về tuyên truyền BHXH năm 2021; Kế hoạch số 2829/KH-BHXH về truyền thông phát triển người tham gia BHXH, BHYT...), đảm bảo hoạt động truyền thông trong toàn Ngành được triển khai đồng bộ, bài bản từ Trung ương đến địa phương. Đặc biệt, BHXH Việt Nam đã trình Bộ LĐTBXH ban hành Quyết định số 294/QĐ-LĐTBXH ngày 3/3/2021 về việc phê duyệt Kế hoạch tuyên truyền BHXH đến năm 2025.

- Về nội dung truyền thông: chú trọng truyền thông ý nghĩa, vai trò, lợi ích và những nội dung cải cách của chính sách BHXH để người dân hiểu, tự giác tham gia; truyền thông vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH; truyền thông, giới thiệu những thành tựu, kết quả đạt được; những sáng kiến, sáng tạo trong ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính, các dịch vụ chăm sóc khách hàng hướng tới sự hài lòng của tổ chức, cá nhân tham gia BHXH;...

- Về hình thức truyền thông: đổi mới theo hướng đa dạng, phong phú và linh hoạt, hướng đến cơ sở và cập nhật những hình thức truyền thông hiện đại. Chú trọng truyền thông thông qua các thể loại báo chí truyền thông mới như Megastory, Infographic,... mang tính trực quan, sinh động, đáp ứng nhu cầu, thị hiếu của người dân trong thời đại cách mạng công nghệ 4.0. Cùng với đó, BHXH các tỉnh, thành phố (sau đây gọi chung là BHXH tỉnh) đã triển khai đa dạng, linh hoạt các hình thức truyền thông, lựa chọn các hình thức phù hợp với đặc thù từng nhóm chủ thể, đặc điểm văn hóa vùng miền và tình hình thực tế tại địa phương.

Đối với các địa phương bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 và phải thực hiện giãn cách xã hội, BHXH tỉnh đã chú trọng sử dụng các hình thức phù hợp với diễn biến phức tạp của dịch bệnh như: truyền thông qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở, truyền thông trên mạng xã hội (zalo, facebook,...), qua các cơ quan truyền thông, báo chí địa phương, trang tin điện tử của đơn vị,...

Đối với các địa phương chưa bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, BHXH tỉnh chủ động triển khai đồng thời các hình thức truyền thông, trong đó chú trọng các hình thức mang lại hiệu quả cao như Hội nghị truyền thông, khách hàng, hội nghị tư vấn, đối thoại trực tiếp; truyền thông theo nhóm nhỏ đến từng cụm dân cư, hộ gia đình; truyền thông qua loa cơ sở, ...

- Phương pháp truyền thông: Kết hợp hài hòa giữa truyền thông thường xuyên và truyền thông theo chiến dịch, theo chủ đề, chủ điểm. BHXH Việt Nam đã xây dựng kịch bản truyền thông theo từng nhóm chủ thể, theo đó, mỗi địa phương, đơn vị căn cứ tình hình thực tiễn để xây dựng Kịch bản truyền thông phát triển người tham gia BHXH, BHYT chi tiết đến từng nhóm chủ thể; đảm bảo phù hợp với đặc thù kinh tế-xã hội địa phương, văn hóa vùng miền, thói quen, tâm lý từng nhóm chủ thể và tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn để thực hiện.

b. Công tác phối hợp với các Bộ, Ban, Ngành, tổ chức chính trị - xã hội

Công tác phối hợp truyền thông chính sách, pháp luật BHXH với các bộ, ngành, tổ chức chính trị xã hội ở Trung ương tiếp tục được duy trì và phát huy hiệu quả, từng bước đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp truyền thông. Qua đó, những khó khăn, vướng mắc đã kịp thời được tháo gỡ, giúp người dân tiếp cận với thông tin về chính sách, pháp luật BHXH và các hoạt động của Ngành BHXH Việt Nam.

Chỉ tính riêng từ tháng 10-12/2020, BHXH Việt Nam đã phối hợp với các bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tổ chức *trên 70 hội nghị* với *trên 12.000 lượt người* tham dự. Tháng 12/2020, BHXH Việt Nam đã phối hợp với Vụ Tuyên truyền, Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức *02 Hội nghị sơ kết 03 năm triển khai công tác tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW tại 02 miền Nam, Bắc*, với sự tham gia của khoảng *800 đại biểu*.

Năm 2021, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, nhiều địa phương phải thực hiện giãn cách xã hội. Tuy nhiên, việc phối hợp với các bộ, ngành vẫn tiếp tục được triển khai để phù hợp với tình hình phòng chống dịch.

c. Công tác phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí

- Tại Trung ương:

Việc phối hợp truyền thông với 04 cơ quan truyền thông quốc gia và các cơ quan báo chí Trung ương, tại Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh được tiến hành với độ bao phủ rộng, tần suất tăng, chất lượng thông tin ngày càng chuyên sâu. Đồng thời, tăng cường xây dựng các chuyên trang, chuyên mục cố định về chính sách BHXH trên báo, tạp chí và các chương trình có khung giờ phát sóng cố định, khung giờ “vàng” trên các kênh truyền hình, kênh phát thanh.

Từ tháng 10/2020 đến hết tháng 9/2021, BHXH Việt Nam đã phát hành 73 thông tin báo chí, thông tin tham khảo, bản tin về chính sách BHXH và hoạt động của Ngành gửi các cơ quan thông tấn, báo chí và BHXH các tỉnh để truyền thông trên Cổng TTĐT và phối hợp với cơ quan báo chí địa phương đăng tải (*ước đến hết tháng 12/2021 sẽ phát hành khoảng hơn 90 thông tin báo chí, thông tin tham khảo và bản tin*). Tính riêng ở các cơ quan báo chí Trung ương đã có 7.400 tin, bài, phóng sự, chuyên mục, tọa đàm... truyền thông chính sách BHXH và phản ánh về các hoạt động của Ngành BHXH Việt Nam được đăng tải, phát sóng trên các phương tiện thông tin đại chúng (*ước đến hết tháng 12/2021 có hơn 9.000 tin, bài*).

- Tại BHXH các tỉnh:

+ Xây dựng và triển khai các hoạt động thông tin, truyền thông chính sách BHXH, BHYT theo định hướng của BHXH Việt Nam phù hợp với thực tế tại địa phương và tình hình dịch Covid-19, chú trọng truyền thông phát triển người tham gia BHXH tự nguyện.

+ Tham mưu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện về chính sách BHXH, chú trọng phát triển BHXH tự nguyện theo tinh thần Nghị quyết số 28-NQ/TW; tham mưu đưa chỉ tiêu phát triển BHXH vào hệ thống chỉ tiêu kinh tế xã hội của địa phương; tham mưu truyền thông nhân Tháng vận động triển khai BHXH toàn dân.

+ Tích cực phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các cấp, các cơ quan báo đài địa phương truyền thông chính sách, pháp luật BHXH. Từ 10/2020 đến nay, mặc dù bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, BHXH các tỉnh đã bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của BHXH Việt Nam, khẩn trương, nỗ lực triển khai các hình thức truyền thông đa dạng, linh hoạt, hiệu quả, phù hợp với từng chủ thể, vùng miền và thích ứng an toàn với tình hình dịch tại địa phương, quan tâm đến những chủ thể tiềm năng để đảm bảo thực hiện thắng lợi mục tiêu kép là vừa phòng chống dịch hiệu quả vừa hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

Kết quả, từ tháng 10/2020 đến hết tháng 9/2021 đã tổ chức khoảng 19.000 hội nghị tuyên truyền, tư vấn, đối thoại,... với trên 880.000 lượt người tham dự; khoảng 13.000 tin, bài, phóng sự, chuyên trang, chuyên mục,... đăng tải, phát sóng trên các cơ quan báo đài địa phương; khoảng 530.000 lượt phát thanh qua hệ thống loa truyền thanh xã, phường, thị trấn; 28.000 tin, bài, video, văn bản,... đăng tải trên Cổng TTĐT BHXH các tỉnh; 15,2 triệu sản phẩm truyền thông (băng rôn, phướn, tờ rơi, tờ gấp,...) được phát hành. Bên cạnh đó, BHXH các

tinh đã tổ chức các lễ ra quân phát triển người tham gia BHXH tự nguyện; truyền thông qua mạng xã hội như Facebook, zalo,... tiếp tục được đẩy mạnh và đạt hiệu ứng tích cực.

(Ước thực hiện đến 31/12/2021 là khoảng gần 30.000 hội nghị tuyên truyền, tư vấn, đối thoại,... với trên 1,2 triệu lượt người tham dự; khoảng 18.000 tin, bài, phóng sự, chuyên trang, chuyên mục,... đăng tải, phát sóng trên các cơ quan báo đài địa phương; khoảng 700.000 lượt phát thanh qua hệ thống loa truyền thanh xã, phường, thị trấn; khoảng 35.000 tin, bài, video, văn bản,... đăng tải trên Cổng TTĐT BHXH các tỉnh; khoảng 17 triệu sản phẩm truyền thông (băng rôn, phướn, tờ rơi, tờ gấp,...) được phát hành).

d. Một số hoạt động tuyên truyền khác

Việc biên soạn, thiết kế và phát hành các sản phẩm truyền thông chính sách BHXH tiếp tục được thực hiện theo hướng đổi mới toàn diện về nội dung, hình thức, với phương châm “ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ và dễ làm theo”. Bên cạnh các hình thức tuyên truyền qua tờ rơi, tờ gấp, BHXH Việt Nam đã sản xuất và phát hành các Infographic, Motion graphics và Video clip... để tạo sự lan tỏa. Kết quả, đã sản xuất, phát hành 06 sản phẩm truyền thông về BHXH gửi các địa phương và các cơ quan thông tấn, báo chí để thông tin, truyền thông. Ngoài ra, còn có các file phát thanh để tuyên truyền lưu động, tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh xã, phường, thị trấn về chính sách BHXH tự nguyện, những rủi ro khi không tham gia BHXH tự nguyện, người lao động không nên nhận BHXH một lần.

- Cổng Thông tin điện tử BHXH Việt Nam đã phát huy vai trò là kênh truyền thông chủ lực của Ngành, là nơi cung cấp thông tin chính thống, kịp thời cho độc giả và định hướng cho nhiều kênh truyền thông khác về Nghị quyết số 125/NQ-CP, Nghị quyết số 102/NQ-CP của Chính phủ cũng như chính sách BHXH, BHYT nói chung. Cổng Thông tin điện tử đã chủ động xây dựng các chuyên mục, đổi mới giao diện nhằm thuận tiện cho người truy cập. Kịp thời tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Đảng, Chính phủ; các văn bản, kế hoạch, các hoạt động của Ngành và các bộ, ngành liên quan, các địa phương trong việc tổ chức, thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, Nghị quyết 125/NQ-CP, Nghị quyết số 102/NQ-CP;

Từ tháng 10/2020 đến hết tháng 9/2021, Cổng TTĐT BHXH Việt Nam đã đăng tải gần 3.500 tin, bài, video, infographic, văn bản, ... qua đó thu hút gần 30 triệu lượt người truy cập (*ước đến hết năm 2021 là trên 4.500 tin, bài, video, infographic, văn bản, ... với gần 45 triệu lượt người truy cập*). Bên cạnh đó, fanpage BHXH Việt Nam, tài khoản Zalo official account BHXH Việt Nam cũng tích cực đăng tải, chia sẻ các tin, bài, ... truyền thông chính sách, pháp luật BHXH.

đ. Về kinh phí truyền thông

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 Quyết định số 60/2015/QĐ-BHXH ngày 27/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý tài chính BHXH, BHTN, BHYT và chi phí quản lý BHXH, BHTN, BHYT quy định: “Chi tuyên

truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật”. Theo đó, BHXH Việt Nam đã sử dụng có hiệu quả kinh phí tuyên truyền BHXH, BHTN, BHYT để phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí, bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội nhằm tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT.

2. Công tác phối hợp trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật về lao động, việc làm BHXH và pháp luật có liên quan

a. Kết quả tổng hợp, rà soát những vướng mắc và đề xuất sửa đổi bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật gắn với tình hình thực hiện các chính sách về BHXH, BHTN, BHYT

Trong quá trình tổ chức thực hiện phát sinh một số vướng mắc từ địa phương, BHXH Việt Nam đã có 17 văn bản xin ý kiến các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn giải quyết theo thẩm quyền để xử lý những vướng mắc trong quá trình thực hiện chế độ BHXH, BHTN, đảm bảo quyền lợi người lao động; đặc biệt là những nội dung vướng mắc lớn, cần giải quyết kịp thời liên quan đến việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19; Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 quy định về tuổi nghỉ hưu; vướng mắc về việc thực hiện chế độ BHXH đối với người lao động tại các đơn vị sử dụng lao động phá sản còn nợ tiền đóng BHXH; chế độ đối với phó công an xã, phó Chỉ huy trưởng Quân sự xã và người làm việc theo hợp đồng lao động tại xã đã đóng BHXH.

b. Tham gia xây dựng các đề án, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc hoàn thiện hệ thống pháp luật về lao động BHXH, BHTN.

Năm 2021, BHXH Việt Nam đã ban hành 30 văn bản tham gia với Bộ LĐTBXH và các Bộ, Ngành liên quan đến chính sách BHXH, BHTN. Tiêu biểu như: Tham gia ý kiến đối với hồ sơ đề nghị xây dựng Luật BHXH (sửa đổi); tổng hợp 18 chuyên đề đề xuất các nội dung sửa đổi Luật BHXH.

Tích cực đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ đơn vị, doanh nghiệp, người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19: Tham gia xây dựng Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch; Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ quỹ BHTN; Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ Quỹ BHTN; chủ động nội dung tham gia các cuộc họp với Ủy ban Xã hội của Quốc hội, Văn phòng Chính phủ, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội... về các chính sách hỗ trợ.

Xây dựng các báo cáo đánh giá tổng hợp tình hình thực hiện chế độ, chính sách BHXH, BHTN: Báo cáo về tình hình thực hiện chính sách, chế độ BHXH, quản lý và sử dụng quỹ BHXH năm 2020 theo yêu cầu của Bộ LĐTBXH; Báo

cáo tiếp thu, giải trình, cung cấp thông tin về tình hình thực hiện chính sách, chế độ BHXH, quản lý và sử dụng quỹ BHXH năm 2020; Báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012; Báo cáo phục vụ họp Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách BHXH

Bên cạnh đó, BHXH Việt Nam tập trung nghiên cứu, tham gia với các Bộ, Ngành về các nội dung như: Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Hợp tác xã (sửa đổi), dự thảo Nghị định điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hàng tháng; dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 92-KL/TW; dự thảo Thông tư hướng dẫn về BHTN; dự thảo Tờ trình, Quyết định hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động từ nguồn quỹ BHTN; dự thảo kế hoạch và đề cương tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13- NQ/TW ngày 18/3/2002 và Tổng kết 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012... Đồng thời thực hiện cung cấp đầy đủ, kịp thời số liệu liên quan đến các chế độ BHXH, BHTN để các Bộ, Ngành làm cơ sở nghiên cứu, đánh giá công tác xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách.

3. Nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả tổ chức thực hiện chính sách BHXH, BHTN

BHXH Việt Nam đã khẩn trương phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan xây dựng Đề án "*Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy BHXH Việt Nam theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*" và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 856/QĐ-TTg ngày 10/7/2019; chủ động, đề xuất với các Bộ, ngành trình Chính phủ ban hành Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04/8/2020 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của BHXH Việt Nam.

Để thực hiện Nghị định số 89/2020/NĐ-CP, BHXH Việt Nam đã ban hành Kế hoạch số 2575/KH-BHXH ngày 12/8/2020 tổ chức thực hiện trong toàn Ngành, đề ra mục tiêu công chức, viên chức toàn Ngành đoàn kết, thống nhất, quyết tâm tổ chức thực hiện Nghị định số 89/2020/NĐ-CP; Triển khai thực hiện có hiệu quả cơ cấu tổ chức của BHXH Việt Nam ở Trung ương, BHXH cấp tỉnh và BHXH cấp huyện; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, tiến độ của các đơn vị trong quá trình thực hiện đảm bảo hoàn thành sau khi Nghị định số 89/2020/NĐ-CP có hiệu lực; không ảnh hưởng đến việc quản lý điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các đơn vị và công tác tổ chức thực hiện chế độ, chính sách BHXH, BHYT, phục vụ nhân dân.

a. Thực hiện Quyết định số 856/QĐ-TTg ngày 10/7/2019 và Nghị định số 89/2020/NĐ-CP, Ngành BHXH Việt Nam đã thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy trong giai đoạn 2019-2021, đạt được như sau:

(i) Tại các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam ở Trung ương:

- Đối với các đơn vị chuyên môn giúp việc Tổng Giám đốc:

+ Giảm 02 đơn vị (sắp xếp, kiện toàn Ban Sô - Thẻ vào Ban Thu, đổi tên thành Ban Quản lý Thu - Sô, Thẻ và sắp xếp, kiện toàn Ban Dược và Vật tư y tế vào Ban Thực hiện chính sách BHYT).

+ Không tổ chức cơ cấu cấp phòng tại 04 đơn vị: Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Thi đua - Khen thưởng, Vụ Pháp chế, Vụ Quản lý đầu tư quỹ.

+ Giảm 10 phòng trực thuộc các đơn vị chuyên môn giúp việc.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc

+ Giảm 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc (cơ cấu lại Báo BHXH và Tạp chí BHXH thành một đơn vị với tên gọi: Tạp chí BHXH).

+ Giảm 06 phòng trực thuộc các đơn vị sự nghiệp.

(ii) Tại BHXH cấp tỉnh, cấp huyện:

- Giảm 65 đầu mối cấp phòng thuộc 63 BHXH tỉnh, thành phố;

- Giảm 58 BHXH thành phố, thị xã nơi có trụ sở BHXH cấp tỉnh đóng trên địa bàn;

- Giảm 08 BHXH cấp huyện theo các Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Sau khi sắp xếp, tinh gọn bộ máy đã giảm 450 các chức danh lãnh đạo, quản lý trong toàn Ngành BHXH Việt Nam ở cả 3 cấp Trung ương, tỉnh, huyện.

Dự kiến trong năm 2022, BHXH Việt Nam sẽ tiếp tục giảm 63 đầu mối cấp phòng trực thuộc 63 BHXH cấp tỉnh.

Trong quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, Ngành BHXH Việt Nam nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, cụ thể: Kiên quyết giảm và không tăng mới các tổ chức trung gian, không tăng thêm đầu mối các đơn vị trực thuộc.

b) Nghiên cứu vấn đề ủy thác thu BHXH

- Căn cứ Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ, BHXH Việt Nam được giao chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu “vấn đề ủy thác thu BHXH”, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ giao, trên cơ sở các báo cáo của BHXH Việt Nam, ý kiến của các Bộ: Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 8914/VPCP-KTTH ngày 26/10/2020; theo đó, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam đã có ý kiến: Giao các Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế và Tài chính nghiên cứu các đề xuất, kiến nghị của BHXH Việt Nam tại Văn bản số 2642/BC-BHXH trong quá trình đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật BHXH và Luật BHYT; BHXH Việt Nam phối hợp chặt chẽ với các Bộ trong quá trình đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật BHXH và Luật BHYT.

- Triển khai nghiên cứu ban hành theo thẩm quyền quy định về hoạt động ủy quyền thu BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình (thay thế Quyết định số 1599/QĐ-BHXH ngày 28/10/2016 của BHXH Việt Nam ban hành quy định hoạt động đại lý thu BHXH, BHYT): Ngày 09/6/2021, BHXH Việt Nam đã có Công văn số 1609/BHXH-TST kiến nghị, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các

Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất nội dung quy định cụ thể về tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT đưa vào quá trình sửa Luật BHXH, BHYT; trong khi chờ sửa đổi pháp luật, cho phép BHXH Việt Nam tiếp tục triển khai ủy quyền thu với các đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp xã.

Ngày 19/6/2021, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 4116/VPCP-KTTH về vướng mắc trong triển khai hoạt động ủy quyền thu BHXH, BHYT, chuyển kiến nghị của BHXH Việt Nam đề Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với BHXH Việt Nam và các Bộ, cơ quan liên quan xem xét, xử lý theo quy định, trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

c) Kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 1939/QĐ-TTg ngày 31/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án: “Đẩy mạnh cải cách TTHC, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 ngành bảo hiểm và các dịch vụ công trên cơ sở kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa BHXH Việt Nam với các Ngành có liên quan”

- Đến nay, BHXH Việt Nam đã hoàn thành việc cung cấp dịch vụ công mức độ 4 cho tất cả các thủ tục hành chính của ngành; tổ chức, cá nhân có thể thông qua 13 nhà I-VAN hoặc thực hiện trực tiếp trên Cổng Dịch vụ công của BHXH Việt Nam tại địa chỉ: <https://dichvucong.baohiemxahoi.gov.vn>.

Trong năm 2020, toàn Ngành BHXH Việt Nam đã tiếp nhận và giải quyết hơn 85 triệu hồ sơ giao dịch điện tử (chưa kể 170 triệu hồ sơ đề nghị thanh toán chi phí KCB liên thông trên hệ thống Giám định BHYT); từ 01/01/2021 đến 31/10/2021, BHXH Việt Nam đã tiếp nhận và giải quyết hơn 71 triệu hồ sơ giao dịch điện tử.

- Thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Cổng DVC Quốc gia; Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục DVC tích hợp, cung cấp trên Cổng DVC Quốc gia năm 2020; Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/04/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19... BHXH Việt Nam đã kết nối, tích hợp, cung cấp tất cả các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 của Ngành trên Cổng DVC Quốc gia.

- Nhằm tạo thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp trong việc báo cáo tình hình sử dụng lao động, BHXH Việt Nam đã phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tích hợp, cung cấp thủ tục liên thông đăng ký điều chỉnh đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN và báo cáo tình hình thay đổi lao động” trên Cổng DVC Quốc gia. Theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định 03/2014/NĐ-CP ngày 16/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động về việc làm: “*Định kỳ 06 tháng và hằng năm, người sử dụng lao động phải báo cáo tình hình thay đổi về lao động với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với người sử dụng lao động thuộc khu công nghiệp) nơi đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện*”. Để thực hiện quy định trên, đơn vị sử dụng lao động chỉ cần đăng nhập vào Cổng DVC Quốc gia, lựa chọn thủ tục liên thông

đăng ký điều chỉnh đóng BHXH, BHYT, BHTN và báo cáo tình hình thay đổi lao động, qua đó lựa chọn cơ quan Lao động nhận báo cáo (Phòng LĐTB&XH hoặc Sở LĐTB&XH). Định kỳ 6 tháng và hằng năm, Cổng DVC Quốc gia sẽ tự động lấy dữ liệu về lao động của đơn vị từ cơ sở dữ liệu của ngành BHXH Việt Nam gửi đến cơ quan Lao động nhận báo cáo mà đơn vị sử dụng lao động đã lựa chọn. Đồng thời, với DVC này, đơn vị sử dụng lao động cũng có thể lựa chọn để khai báo đăng ký, điều chỉnh đóng BHXH, BHYT, BH thất nghiệp trên Cổng DVC của BHXH Việt Nam.

- Tính đến 31/10/2021, BHXH Việt Nam đã tiếp nhận và giải quyết 65.483 giao dịch trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia, trong đó: Tiếp nhận và giải quyết cấp lại thẻ BHYT do hỏng, mất cho 2.028 trường hợp; Thanh toán gia hạn thẻ BHYT theo hộ gia đình cho 57.290 trường hợp; đóng tiếp BHXH tự nguyện cho 5.871 trường hợp; đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN là 294 trường hợp.

- Thực hiện Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết, cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ về chính sách hỗ trợ người lao động (NLĐ) và người sử dụng lao động (SDLĐ) gặp khó khăn do đại dịch Covid -19: Cùng với việc triển khai dịch vụ công trên Cổng Dịch vụ công của Ngành và các nhà I-VAN, BHXH Việt Nam đã phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các đơn vị liên quan, kết nối, tích hợp, cung cấp 05 dịch vụ công trực tuyến hỗ trợ NLĐ, NSDLĐ gặp khó khăn do đại dịch Covid -19 trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

Theo số liệu thống kê trên các phần mềm, tính đến 31/10/2021, BHXH Việt Nam đã tiếp nhận 60.127 hồ sơ của NSDLĐ và NLĐ trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo Nghị quyết số 68 và Quyết định số 23, trong đó đã giải quyết 59.827 hồ sơ, còn 300 hồ sơ đang trong thời hạn xử lý.

- Thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021 của Chính phủ và Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid -19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp, BHXH Việt Nam đã kịp thời xây dựng quy trình, điều chỉnh, bổ sung chức năng trên các phần mềm, ứng dụng, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến Hỗ trợ người tham gia Bảo hiểm thất nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 (hỗ trợ cả cá nhân và tổ chức), tích hợp dịch vụ công trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng Dịch vụ công BHXH Việt Nam, các nhà I-VAN và Ứng dụng VssID - Bảo hiểm xã hội số.

d) Tiến độ hoàn thành việc xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu điện tử về quản lý BHXH trong phạm vi cả nước:

Ngày 31/03/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị định số 43/2021/NĐ-CP quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

Ngày 21/5/2021, BHXH Việt Nam đã có Quyết định số 455/QĐ-BHXH ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 43/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm. Việc triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch cụ thể như sau:

- BHXH Việt Nam đã có các Công văn gửi các Bộ, Ngành: Công văn số 3176/BHXH-TST ngày 11/10/2021 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Công văn số 3177/BHXH-TST ngày 11/10/2021 gửi Bộ Công an và Công văn số 3178/BHXH-TST ngày 11/10/2021 gửi Bộ Quốc phòng xin ý kiến về Bộ danh mục thông tin chia sẻ, kết nối; Công văn số 2942/BHXH-CSYT ngày 20/9/2021 gửi Bộ Y tế về việc định nghĩa các thông tin thuộc “Nhóm thông tin cơ bản về y tế” theo điểm h khoản 1 Điều 6 Nghị định số 43/2021/NĐ-CP, đề nghị Bộ Y tế chia sẻ dữ liệu theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định số 43/2021/NĐ-CP; Công văn số 2936/BHXH-CSYT ngày 20/9/2021 gửi Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về việc định nghĩa các thông tin thuộc “Nhóm thông tin về an sinh xã hội” theo điểm i khoản 1 Điều 6 Nghị định số 43/2021/NĐ-CP.

- Ngày 08/10/2021, BHXH Việt Nam đã tổ chức hội nghị trực tuyến toàn Ngành phổ biến pháp luật về chuyển đổi số và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

- Đề xuất bỏ việc cung cấp thông tin về hộ khẩu khi được kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Bộ Công an và bỏ việc cung cấp bản sao giấy chứng tử/báo tử khi kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về hộ tịch với Bộ Tư pháp. Hiện tại, Bộ Tư pháp đã hoàn thiện dự thảo Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến sau khi có ý kiến Hội đồng thẩm định để trình ban hành; Bổ sung mục đích: Tổ chức rà soát, đơn giản hóa TTHC có hiệu quả bảo đảm đạt được mục tiêu: 100% dữ liệu TTHC giấy tờ công dân được khai thác sử dụng từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác liên quan được kết nối chia sẻ theo quy chuẩn về dữ liệu công dân trao đổi phù hợp với quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-BTTTT ngày 04/4/2017 và Thông tư số 13/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Bổ sung nhiệm vụ: Rà soát các quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BHXH Việt Nam để đơn giản hóa TTHC giấy tờ công dân trên cơ sở sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác liên quan.

- Ngày 23/9/2021, BHXH Việt Nam ban hành Quyết định số 911/QĐ-BHXH ban hành Danh mục dữ liệu mở của Ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Phối hợp với Cục Tin học hóa (Bộ Thông tin và Truyền thông) cung cấp dữ liệu mở của BHXH Việt Nam lên Cổng Dữ liệu quốc gia trong tháng 9/2021.

- Phối hợp với Cục Tin học hóa xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, cấu trúc dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ thông tin của Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm với các cơ sở dữ liệu quốc gia và CSDL chuyên ngành. Hiện nay BHXH Việt Nam đã có Công văn số 3164/BHXH-CNTT gửi các Bộ, Ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố xin ý kiến vào Dự thảo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, cấu trúc dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ thông tin của CSDLQG về BH với CSDL chuyên ngành.

- Hỗ trợ Trung tâm công nghệ phòng chống dịch covid-19 quốc gia thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông tiếp nhận dữ liệu tiêm chủng để đối chiếu và đồng bộ các thông tin: Số CCCD/CMND, Mã số BHXH, Mã thẻ BHYT, Họ tên, ngày sinh, giới tính, số điện thoại từ CSDL HGĐ tham gia BHYT cung cấp cho ứng dụng theo dõi tiêm chủng. Đã tiếp nhận lần 1: 72.290.226 bản ghi, đã đồng bộ và trả kết quả 45.504.544 bản ghi khớp thông tin số CCCD/CMND hoặc mã số BHXH. Đã tiếp nhận lần 2: 56.037.746 bản ghi, đã đồng bộ và trả kết quả 35.342.671 bản ghi khớp thông tin số CCCD/CMND hoặc mã số BHXH.

- Ngày 04/10/2021, BHXH Việt Nam có Công văn số 3109/BHXH-CNTT gửi Bộ Y tế về việc cung cấp, chia sẻ dữ liệu KCB phục vụ phòng chống dịch và hỗ trợ cấp mã định danh y tế phục vụ triển khai hồ sơ bệnh án điện tử trong đó thống nhất phương án chia sẻ dữ liệu tự động bằng các hàm API thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) do Bộ TTTT quản lý.

- Phối hợp với Cục Việc làm thuộc Bộ LĐTB&XH chia sẻ, khai thác nhóm thông tin về BHXH, BHTN theo quy định tại điểm d, điểm e, khoản 1 Điều 6 Nghị định số 43/2021/NĐ-CP và liên thông dữ liệu BC tình hình sử dụng lao động theo Nghị định 145/2020/NĐ-CP.

- Phối hợp với C06 đồng bộ bổ sung thêm 05 trường thông tin từ CSDL quốc gia vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cụ thể: Mã cơ quan BHXH nơi người tham gia đóng bảo hiểm xã hội; Mã đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội; Tên đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội; Địa chỉ đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội; Nghề nghiệp người tham gia bảo hiểm xã hội.

đ) Kịp thời ngăn chặn tình trạng gian lận, trục lợi chính sách BHXH, BHTN

(i) Kết quả kiểm tra, thanh tra chuyên ngành (TTCN) đóng BHXH, BHTN từ tháng 10/2020 đến hết tháng 09/2021:

Ngành BHXH Việt Nam chủ trì và phối hợp thực hiện thanh tra chuyên ngành (TTCN) về đóng BHXH, BHTN, bảo hiểm y tế (BHYT) tại 2.872 đơn vị; kiểm tra tại 5.176 đơn vị (trong đó 289 nội bộ cơ quan BHXH, 2.645 đơn vị SDLĐ, 307 cơ sở KCB, 1.935 đại lý thu, đại diện chi trả); phối hợp TTKT liên ngành tại 1.524 đơn vị

Kết quả thực hiện công tác TTCN

- Phát hiện 14.417 lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT nhưng chưa tham gia hoặc đóng thiếu thời gian với số tiền phải truy đóng là 87.157 triệu đồng;

- Có 29.865 lao động tham gia thiếu mức quy định với số tiền phải truy đóng là 36.749 triệu đồng;

- Tổng số tiền các đơn vị được TTKT nợ trước khi có Quyết định TTKT là 2.189.205 triệu đồng; số tiền nợ đóng các đơn vị đã nộp trong và sau thời gian thanh tra là 1.782.987 triệu đồng (tỷ lệ thu hồi nợ qua công tác TTKT là 81%).

- Đã ban hành 209 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền phải thu là 11.222 triệu đồng.

Kết quả kiểm tra việc thực hiện chính sách BHXH, BHTN

- Kiểm tra công tác giải quyết, chi trả các chế độ BHXH: Yêu cầu thu hồi về quỹ BHXH số tiền 8.337 triệu đồng do người lao động hưởng chế độ BHXH không đúng quy định.

- Về kiểm tra công tác chi trả chế độ BHTN: Yêu cầu thu hồi về quỹ BHTN số tiền 1.581 triệu đồng của 280 lượt người hưởng trợ cấp thất nghiệp không đúng quy định.

(ii) Các giải pháp, biện pháp khác đã triển khai ngăn chặn tình trạng gian lận, trục lợi chính sách BHXH, BHTN

- Công tác phối hợp TTKT liên ngành được đẩy mạnh, BHXH Việt Nam chỉ đạo BHXH các tỉnh tăng cường phối hợp với Thanh tra ngành LĐTB&XH, ngành Y tế, tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN; kiểm tra, rà soát hồ sơ giải quyết hưởng chế độ BHXH, BHYT; phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi trục lợi BHXH, BHYT, BHTN; kịp thời giải quyết đơn thư khiếu nại của người dân về chế độ, chính sách BHXH, BHYT, BHTN.

- Tăng cường công tác quản lý chi trả các chế độ BHXH, BHYT, BHTN; kiểm soát chặt chẽ các thủ tục chi trả các chế độ, nhất là các chế độ ốm đau, thai sản, TNLĐ-BNN và trợ cấp thất nghiệp, đảm bảo đúng đối tượng, đúng chế độ theo quy định; tăng cường quản lý các quỹ BHXH, BHYT, bảo đảm cân đối thu, chi hiệu quả và an toàn; phối hợp chặt chẽ với cơ quan Bưu điện kịp thời tháo gỡ những vướng mắc trong công tác chi trả các chế độ BHXH, BHTN; quản lý chặt chẽ người hưởng, báo tăng, báo giảm kịp thời và đảm bảo an toàn tiền mặt; thực hiện thí điểm ứng dụng CNTT trong công tác chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng...

- Chỉ đạo BHXH các tỉnh, thành phố kịp thời giải quyết các chế độ BHXH, BHTN cho người lao động kịp thời, đúng quy định; tập trung tuyên truyền, phổ biến các Luật BHXH, Luật BHYT, Luật An toàn vệ sinh lao động; sửa đổi, bổ sung quy định về hồ sơ và quy trình giải quyết hưởng các chế độ BHXH, BHTN theo hướng cải cách TTHC, ứng dụng CNTT trong quản lý; triển khai giao dịch điện tử trong giải quyết hưởng các chế độ BHXH, BHTN; thực hiện tiếp nhận hồ sơ giải quyết chế độ BHXH qua hệ thống dịch vụ bưu chính công, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và tạo thuận lợi cho người tham gia; phối hợp với các Sở, Ngành có liên quan thực hiện khởi kiện các đơn vị sử dụng lao động ra tòa án do nợ tiền đóng BHXH kéo dài; trường hợp có dấu hiệu vi phạm hình sự chuyển hồ sơ sang cơ quan Công an để điều tra, khởi tố theo quy định.

4. Hội nhập quốc tế trong lĩnh vực BHXH

a) Kết quả tham gia đàm phán, ký kết các hiệp định song phương về BHXH

- Tham gia đàm phán Hiệp định về BHXH giữa Việt Nam và Hàn Quốc: Sau khi tham gia đầy đủ 4 vòng đàm phán Hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Hàn Quốc về BHXH, BHXH Việt Nam hiện đang tích cực chuẩn bị cho việc thực hiện Hiệp định. Các nội dung đã triển khai thực hiện gồm:

+ Tổ chức buổi làm việc trao đổi về các điểm mới cần lưu ý, các nội dung chính của Hiệp định.

+ Tham gia ý kiến đối với dự thảo Thỏa thuận thực hiện Hiệp định của phía Hàn Quốc theo đề nghị của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (công văn số 2743/BHXH-HTQT ngày 31/8/2021); tham dự phiên họp mở rộng của Ủy ban thường vụ Quốc hội thẩm tra tờ trình của Chính phủ về việc ký kết Hiệp định.

+ Thành lập Tổ công tác đàm phán và chuẩn bị thực hiện Hiệp định của BHXH Việt Nam có nhiệm vụ đề xuất tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị thực hiện Hiệp định như: ban hành các quy trình, biểu mẫu; hoàn thiện cơ sở hạ tầng, phương tiện quản lý, kết nối, chia sẻ thông tin; tuyên truyền phổ biến về Hiệp định; tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực cán bộ...

+ Trao đổi thông tin với Cơ quan Hưu trí quốc gia Hàn Quốc (NPS) – Cơ quan thực hiện phía Hàn Quốc về kinh nghiệm tổ chức thực hiện Hiệp định song phương, thảo luận các quy trình, biểu mẫu triển khai thực hiện Hiệp định.

- Tham gia các cuộc họp của Tổ công tác về BHXH Việt Nam – Nhật Bản: BHXH Việt Nam đã tham dự cuộc họp lần 4 của Tổ công tác về Hiệp định BHXH Việt Nam – Nhật Bản thảo luận, thống nhất các điều khoản của dự thảo Hiệp định mẫu và các thủ tục tiếp theo trước khi hai nước chính thức khởi động đàm phán hiệp định.

b) Kết quả các hoạt động hợp tác quốc tế khác

- Tăng cường hợp tác song phương và đa phương, chú trọng đào tạo và tổ chức các Hội nghị, hội thảo quốc tế trao đổi kinh nghiệm:

Công tác hợp tác song phương, đa phương của BHXH Việt Nam trong năm 2021 diễn ra trong bối cảnh toàn thế giới đối mặt với những khó khăn, thách thức của đại dịch Covid-19 gây ra, đòi hỏi sự chủ động thích ứng trong tình hình mới và sự tích cực, linh hoạt, sáng tạo trong triển khai công tác đối ngoại, hợp tác và hội nhập quốc tế.

Trong 9 tháng đầu năm 2021, dịch bệnh Covid -19 tiếp tục bùng phát tại Việt Nam với phạm vi rộng hơn, cường độ mạnh hơn, nguy hiểm, khó lường hơn các đợt bùng phát trong năm 2020. Trong hoàn cảnh đó, BHXH Việt Nam tiếp tục chủ động, tích cực hội nhập quốc tế và mở rộng các mối quan hệ hợp tác, tận dụng nguồn lực và kinh nghiệm quốc tế nhằm thúc đẩy sự phát triển ngành BHXH tại Việt Nam, đặc biệt trong việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội (ASXH) cho người dân, người lao động. BHXH Việt Nam đã hoàn thành tốt nghĩa vụ thành viên Hiệp hội An sinh xã hội ASEAN (ASSA), tăng cường sự hiện diện, đề xuất các sáng kiến, chủ động tham gia các hội nghị, diễn đàn đa phương khu vực về an sinh xã hội do ASSA tổ chức.

BHXH Việt Nam tăng cường và mở rộng các hoạt động đối ngoại, hợp tác song phương và đa phương, trong đó “đối ngoại trực tuyến” và “ngoại giao Covid” tiếp tục được đẩy mạnh và phát huy hiệu quả nhằm duy trì, thúc đẩy các mối quan hệ sẵn có, tìm kiếm các đối tác mới, phát huy tối đa nguồn lực và các điều kiện thuận lợi của hội nhập quốc tế góp phần xây dựng hệ thống ASXH tại

Việt Nam bền vững, hiệu quả, hiện đại, thích ứng với tình hình trong và sau dịch bệnh - “trạng thái bình thường mới”.

- Vận động các nguồn lực, nguồn tài trợ quốc tế, đóng góp cho sự phát triển an sinh xã hội quốc gia:

Khai thác các nguồn lực chuyên gia, tổ chức quốc tế, BHXH Việt Nam đã nghiên cứu, tổng hợp kinh nghiệm triển khai chính sách ASXH tại các quốc gia trên thế giới, bao gồm: kinh nghiệm quốc tế về hỗ trợ ASXH khẩn cấp ứng phó thiên tai, dịch bệnh, trường hợp bất khả kháng; chính sách ASXH cho khu vực phi chính thức; kinh nghiệm triển khai thực hiện chính sách BHYT phục vụ việc sửa đổi Luật BHYT; kinh nghiệm của các quốc gia trong việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT và đề xuất phát triển mô hình phù hợp với Việt Nam; kinh nghiệm quốc tế về chi phí hoạt động BHXH, BHYT, BHTN phục vụ cho việc đánh giá và đề xuất, xây dựng chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN giai đoạn 2022-2024; giải pháp của các Chính phủ và cơ quan ASXH các nước đã thực hiện nhằm hỗ trợ người dân và người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh. Các tài liệu tổng hợp này đã được khai thác làm căn cứ đánh giá và đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trong triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ngành trong năm 2021 và thời gian sắp tới.

5. Kết quả thực hiện mục tiêu Nghị quyết số 28/NQ-TW

a) Số người và tỉ lệ người lao động tham gia BHXH so với lực lượng lao động trong độ tuổi, trong đó:

Năm 2020:

- Số người tham gia BHXH bắt buộc là 15,064 triệu người; số người tham gia BHXH tự nguyện (gồm nông dân và lao động khu vực phi chính thức) là 1,124 triệu người; số người tham gia BHTN là 13,342 triệu người.

- Tỷ lệ người lao động tham gia BHXH (bắt buộc và tự nguyện) so với lực lượng lao động trong độ tuổi là 33,5%; tỷ lệ nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện so với lực lượng lao động trong độ tuổi là 2,33%; tỷ lệ người tham gia BHTN so với lực lượng lao động trong độ tuổi là 27,6%.

09 tháng đầu năm 2021:

- Số người tham gia BHXH bắt buộc 13,339 triệu người; số người tham gia BHXH tự nguyện (gồm nông dân và lao động khu vực phi chính thức) là 1,206 triệu người; số người tham gia BHTN là 11,637 triệu người.

- Tỷ lệ người lao động tham gia BHXH (bắt buộc và tự nguyện) so với lực lượng lao động trong độ tuổi là 29,2%; tỷ lệ nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện so với lực lượng lao động trong độ tuổi là 2,4%; tỷ lệ người tham gia BHTN so với lực lượng lao động trong độ tuổi là 23,4%.

b) Số người và tỉ lệ người được hưởng lương hưu, BHXH hàng tháng:

- Số người hưởng lương hưu, BHXH hàng tháng năm 2019 là 3.208 nghìn người; năm 2020 là 3.286 nghìn người (tăng 2,4% so với năm 2019)

- Tính đến 30/9/2021: tổng số người hưởng lương hưu, BHXH hàng tháng là 3.236 nghìn người.

+ Số người hưởng lương hưu: 2.655 nghìn người.

+ Số người hưởng các chế độ BHXH hàng tháng: 571 nghìn người

- Ước thực hiện hết năm 2021: tổng số người hưởng lương hưu, BHXH hàng tháng là 3.316 nghìn người (ước tăng khoảng 1 % so với năm 2020).

+ Số người hưởng lương hưu: 2.689 nghìn người.

+ Số người hưởng các chế độ BHXH hàng tháng: 627 nghìn người

c) Tỷ lệ giao dịch điện tử, mức độ thực hiện dịch vụ công trực tuyến, số giờ giao dịch và chỉ số đánh giá mức độ hài lòng:

- Tính từ 01/10/2020 đến 30/9/2021, toàn ngành BHXH Việt Nam đã tiếp nhận qua giao dịch điện tử là 99.498.701 hồ sơ, chiếm 81,03% tổng số hồ sơ.

- Đến nay, BHXH Việt Nam đã hoàn thành việc cung cấp dịch vụ công mức độ 4 cho tất cả các thủ tục hành chính của ngành; tổ chức, cá nhân có thể thông qua 13 nhà I-VAN hoặc thực hiện trực tiếp trên Cổng Dịch vụ công của BHXH Việt Nam tại địa chỉ <https://dichvucong.baohiemxahoi.gov.vn>.

6. Đánh giá thuận lợi, khó khăn và đề xuất kiến nghị

a. Thuận lợi

Nhờ sự lãnh đạo sâu sát của Đảng; sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, thường xuyên, kịp thời, thống nhất và xuyên suốt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự đồng hành, phối hợp chặt chẽ của các Bộ, Ban, Ngành Trung ương, cấp ủy đảng, chính quyền địa phương; cùng với đó là sự tập trung, quyết liệt, sáng tạo của Ngành BHXH Việt Nam từ Trung ương đến địa phương trong việc triển khai, cụ thể hóa chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; kịp thời xây dựng kế hoạch, kịch bản điều hành chi tiết, linh hoạt, phù hợp với tình hình diễn biến dịch bệnh, thiên tai; phát huy tối đa những nền tảng, sức mạnh nội tại của Ngành về nguồn lực cán bộ, cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số tạo điều kiện thuận lợi nhất để Nhân dân thụ hưởng kịp thời, đầy đủ các quyền lợi; sự đoàn kết, trách nhiệm, quyết tâm, cố gắng, nỗ lực khắc phục, vượt qua khó khăn, thử thách của công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành.

b. Khó khăn

Bên cạnh những kết quả đã đạt được nêu trên, việc triển khai thực hiện chính sách BHXH, BHTN, BHYT còn một số khó khăn, vướng mắc cần phải giải quyết để bảo đảm phát triển bền vững, đó là:

- Từ đầu năm 2020 đến nay, dịch bệnh Covid-19 đã làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các đơn vị, doanh nghiệp, nhiều doanh nghiệp phải cắt giảm lao động, thu hẹp sản xuất, cho người lao động nghỉ không lương, ngừng việc, bố trí luân phiên sản xuất; chính vì vậy, việc đóng BHXH, BHYT cho người lao động theo quy định cũng bị ảnh hưởng lớn. Nhiều doanh nghiệp nợ đọng BHXH, BHYT mặc dù trong thời gian qua, ngành BHXH đã tích cực chủ động triển khai nhiều giải pháp để đôn đốc, thu hồi nợ tại các doanh nghiệp; tuy nhiên, giải pháp về thanh tra chuyên ngành đóng, kiểm tra bị hạn

chế, số cuộc giảm nhiều nên ảnh hưởng đến việc yêu cầu doanh nghiệp đóng BHXH, BHYT kịp thời.

- Tốc độ gia tăng người tham gia BHXH, BHTN, BHYT còn chậm; tỷ lệ người tham gia BHXH tự nguyện còn thấp so với tiềm năng; số người đề nghị hưởng BHXH một lần vẫn có chiều hướng gia tăng; một số quy định của chính sách, pháp luật BHXH, BHTN, BHYT trong quá trình tổ chức thực hiện đã bộc lộ bất cập, vướng mắc nhưng chưa được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung.

- Việc giải quyết các chế độ, quyền lợi đối với người lao động gặp còn khó khăn khi doanh nghiệp còn nợ BHXH, BHYT mà giải thể, phá sản, chủ là người nước ngoài bỏ trốn do chưa có cơ chế xử lý đối với nợ của các doanh nghiệp này.

- Tình trạng lạm dụng, trục lợi quỹ BHXH, BHYT vẫn còn xảy ra ở một số địa phương, đơn vị; BHXH Việt Nam được giao quản lý, sử dụng quỹ, bao gồm cả thu, chi; trong khi đó, mới được giao chức năng thanh tra chuyên ngành đóng, còn lĩnh vực chi trả chế độ chưa được giao chức năng thanh tra, chỉ dừng ở kiểm tra, chế tài xử lý không đủ sức răn đe. Công tác quản lý quỹ KCB BHYT còn gặp khó khăn do cơ chế, chính sách (*cơ chế tự chủ tài chính bệnh viện; giá dịch vụ; phạm vi hưởng BHYT...*).

- Một số nơi, nhận thức về vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT chưa thực sự đầy đủ, còn coi việc tổ chức thực hiện chính sách là nhiệm vụ riêng của ngành BHXH Việt Nam. Ý thức chấp hành chính sách pháp luật của chủ sử dụng lao động còn chưa cao.

c. Đề xuất, kiến nghị

Để thực hiện hiệu quả chính sách BHXH, BHTN đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong tình hình mới hiện nay, BHXH Việt Nam kiến nghị, đề xuất một số nội dung sau:

- Đối với Quốc hội:

+ Đề phòng, tránh lạm dụng, trục lợi trong thực hiện chế độ BHXH, đề nghị Quốc hội sớm sửa đổi Luật BHXH, Luật An toàn vệ sinh lao động để khắc phục những tồn tại, hạn chế, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

+ Đề nghị chuyển các quy định về chế độ TNLĐ, BNN tại Luật An toàn vệ sinh lao động vào Luật BHXH để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong tổng thể chính sách BHXH (thống nhất các quy định về trần đóng, trách nhiệm đóng, quyền và nghĩa vụ trong việc cung cấp thông tin, xử phạm vi phạm hành chính, xử lý nợ đóng, ...) và thông lệ quốc tế; đồng thời sửa đổi thống nhất mức hưởng được tính trên nền chuẩn mới thay thế mức lương cơ sở khi bị bãi bỏ theo Nghị quyết số 27-NQ/TW.

+ Đề nghị bổ sung quy định giao chức năng thanh tra chuyên ngành việc thực hiện giải quyết chế độ BHXH cho ngành BHXH Việt Nam để hạn chế tình trạng lạm dụng, trục lợi.

- Đối với Chính phủ

+ Đề xuất Chính phủ chỉ đạo hướng dẫn về thẩm quyền xác định, kết luận việc hưởng BHXH không đúng quy định là căn cứ để cơ quan BHXH chấm dứt hưởng; quy trình, thủ tục hồ sơ về tạm dừng, hưởng tiếp, chấm dứt hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng.

+ Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, Ngành có liên quan sớm hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; về khám chữa bệnh, về giám định y khoa và lao động để tạo thuận lợi cho việc thực hiện giao dịch điện tử đặc biệt là trong lĩnh vực thực hiện chính sách BHXH, bảo hiểm TNLĐ, BNN, BHTN nhằm tăng cường tính công khai, minh bạch và cải cách thủ tục hành chính.

- Đối với các Bộ, Ngành

+ Tiếp tục phối hợp thường xuyên với BHXH Việt Nam trong việc tuyên truyền chính sách BHXH; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH.

+ Đề nghị Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, các Bộ, ngành, địa phương quan tâm chấn chỉnh, xử lý vi phạm trong công tác tuyển dụng lao động, viên chức để kịp thời phát hiện việc mạo danh người khác đi làm.

+ Đề nghị các Bộ, Ngành hướng dẫn kịp thời các vướng mắc phát sinh mà BHXH Việt Nam đã báo cáo trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách để BHXH Việt Nam có căn cứ giải quyết kịp thời chính sách, chế độ cho người lao động.

II. XÂY DỰNG CHỈ TIÊU, KẾ HOẠCH VÀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN ĐỐI TƯỢNG THAM GIA BHXH THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 102/NQ-CP

1. Công tác xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch phát triển đối tượng tham gia BHXH

- Hằng năm, căn cứ tình hình thực hiện 6 tháng về số người tham gia BHXH, BHTN, các yếu tố ảnh hưởng, tác động đến số người, tiền lương đóng BHXH, BHTN, BHXH Việt Nam lập dự toán số người, số thu của năm đó, đồng thời xác định số người, số thu của năm kế tiếp để báo cáo Hội đồng quản lý BHXH Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp thẩm định để xác định tỷ lệ tăng số người tham gia.

Trên kết quả thẩm định hằng năm, Bộ Tài chính xây dựng, tổng hợp dự toán về số người, số thu và tổ chức rà soát, đối chiếu với dự toán về số người, số thu, trình Thủ tướng Chính phủ giao dự toán thu cho BHXH Việt Nam để tổ chức thực hiện. Căn cứ số dự toán của Chính phủ giao, BHXH Việt Nam giao chỉ tiêu phát triển đối tượng, số thu cho BHXH cấp tỉnh thực hiện, trên cơ sở số người, số thu được giao, BHXH cấp tỉnh tiếp tục giao chỉ tiêu cho BHXH cấp huyện.

- Căn cứ Nghị quyết số 102/NQ-CP và các nguyên tắc, chỉ tiêu, tiêu chí và phương pháp xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH nêu trên, BHXH Việt Nam ban hành Quyết định số 357/QĐ-BHXH ngày 02/4/2019

giao chỉ tiêu phát triển số người tham gia BHXH, BHTN giai đoạn 2019-2021 cho BHXH các tỉnh, thành phố.

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 phức tạp ảnh hưởng đến công tác thu, phát triển đối tượng tham gia, BHXH Việt Nam ban hành Kế hoạch số 2800/KH-BHXH ngày 06/9/2021 về thu, phát triển người tham gia 04 tháng cuối năm 2021, điều chỉnh và giao chỉ tiêu cho BHXH các tỉnh, thành phố về phát triển đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện, BHYT, số thu, đơn đốc đơn vị nợ từ 03 tháng trở lên, rà soát dữ liệu do cơ quan Thuế cung cấp, hội nghị khách hàng tiềm năng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT để BHXH các tỉnh, thành phố xây dựng kế hoạch hàng tuần, hàng tháng, phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

2. Tình hình thực hiện chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH theo Nghị quyết số 102/NQ-CP

a. Kết quả đạt được: Đã nêu tại Mục 5 Phần I.

b. Công tác đơn đốc, chỉ đạo BHXH các tỉnh, thành phố

BHXH Việt Nam đã thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi; ban hành văn bản hướng dẫn, đơn đốc kịp thời BHXH các tỉnh, thành phố thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển đối tượng tham gia BHXH, nhằm đạt được mục tiêu đề ra tại các Nghị quyết số 28-NQ/TW, Nghị quyết số 125/NQ-CP, Nghị quyết số 102/NQ-CP, cụ thể:

- Thành lập Ban Chỉ đạo phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN của BHXH Việt Nam; chỉ đạo BHXH tỉnh, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thành lập Ban Chỉ đạo phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố do Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố là Trưởng Ban, thành lập Ban Chỉ đạo phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN của BHXH tỉnh, thành phố do Giám đốc BHXH tỉnh, thành phố là Trưởng Ban.

- Yêu cầu BHXH các tỉnh, thành phố báo cáo, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương ban hành Nghị quyết và Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết theo từng năm về thực hiện chính sách BHXH, BHYT, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo tinh thần các Nghị quyết đã đề ra.

- Hướng dẫn BHXH tỉnh, thành phố ký hợp đồng với Bưu điện tỉnh; kiểm tra, giám sát, đơn đốc BHXH tỉnh, thành phố thực hiện rà soát, phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN theo Công văn số 3045/BHXH-BT; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện tại địa phương. Xây dựng, giao kế hoạch hằng tháng cho BHXH tỉnh thực hiện rà soát, điều tra, đơn đốc phát triển đối tượng tham gia; kiểm tra, giám sát việc chấp hành. Phối hợp với Bưu điện xây dựng tài liệu, tập huấn nghiệp vụ rà soát, phát triển đối tượng.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam chỉ đạo BHXH tỉnh và Bưu điện tỉnh ký hợp đồng; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đơn đốc BHXH tỉnh, Bưu điện tỉnh thực hiện thu; cấp sổ BHXH,

thẻ BHYT theo quy định; đặc biệt, chỉ đạo BHXH tỉnh tiếp tục phối hợp có hiệu quả Phương án tổ chức Hội nghị tuyên truyền trực tiếp để phát triển người tham gia BHXH tự nguyện.

- Chỉ đạo, đôn đốc BHXH tỉnh tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHTN đối với các đơn vị, tổ chức sử dụng lao động trốn đóng, nợ BHXH, BHYT; xử lý kịp thời các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định đối với BHXH các tỉnh, thành phố.

- Xây dựng kịch bản điều hành thực hiện công tác thu, chi trên cơ sở diễn biến của dịch Covid 19 đảm bảo tiết kiệm theo đúng chỉ đạo của Chính phủ; ban hành Kế hoạch số 2800/KH-BHXH về thu và phát triển người tham gia 04 tháng cuối năm 2021 để giao chỉ tiêu thu, phát triển người tham gia BHXH, BHYT, đôn đốc giảm nợ 04 tháng cuối năm 2021 cho từng địa phương.

- Tổ chức Hội nghị trực tuyến về công tác thu BHXH, BHYT, BHTN hàng tháng, Hội nghị tập huấn nghiệp vụ thu, thu nợ, phát triển đối tượng cho cán bộ làm công tác thu, khai thác và thu nợ, Hội thảo toàn quốc tại các khu vực, vùng, miền về chia sẻ kinh nghiệm phát triển đối tượng tham gia BHXH và giảm nợ BHXH, BHYT để đề xuất các giải pháp phát triển đối tượng và giảm nợ.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo kỹ năng tiếp cận, vận động, tuyên truyền người tham gia BHXH cho công chức, viên chức thuộc BHXH tỉnh, BHXH huyện và nhân viên đại lý thu.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết và đề xuất khen thưởng, khen thưởng đột xuất đối với tập thể, cá nhân trong việc hoàn thành, hoàn thành vượt mức chỉ tiêu phát triển số người tham gia BHXH; kịp thời báo cáo, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chỉ tiêu được giao đối với BHXH các tỉnh, thành phố.

Trên đây là báo cáo của BHXH Việt Nam về tình hình tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018 và Nghị quyết số 102/NQ-CP, kính gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp./. vl

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Các đơn vị: TCCB, PC, TCKT, TTKT, HTQT, TST, CSXH, CNTT, TT;
- Lưu: VT, VP (TH) .

**KT TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Lê Hùng Sơn